

Số: 284/QCDC-MNHM

Long Biên, ngày 17 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế dân chủ trong trường Mầm non Hoa Mai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HOA MAI

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 09/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 về việc thực hiện dân chủ hoá trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính ban hành Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết hội nghị CBGVNV trường MN Hoa Mai ngày 12/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong trường Mầm non Hoa Mai gồm 5 chương và 19 điều.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực trong năm học 2023- 2024 và các năm tiếp theo, nếu có bổ sung sửa đổi sẽ được thông qua các kỳ họp của Hội đồng trường. Hết hiệu lực khi có Quyết định thay thế.

Điều 3. Cán bộ, viên chức, người lao động của trường MN Hoa Mai có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT Quận: Để BC
- Đảng ủy, UBND phường: Để BCs
- Như điều 3

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Nghĩa Quỳnh

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường mầm non Hoa Mai

(Ban hành kèm theo quyết định số 284/QĐ-MNHM ngày 17 tháng 10 năm 2023 của
Hiệu trưởng trường MN Hoa Mai)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích về việc thực hiện dân chủ trong trường học

- Phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của CB, GV, NV góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi HĐ của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và các tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển GD phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và Pháp luật nhà nước;

- Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu giáo dục thủ đô.

- Thực hiện tốt Luật Giáo dục; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Thông tư 11/2020/TT-BGD&ĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trong các hoạt động của nhà trường; Cụ thể:

- *Dân biết*: Cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh được biết:

+ Các quy định của Đảng, nhà nước, của ngành GD liên quan đến mọi hoạt động của nhà trường; Những chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước đối với nhà giáo, cán bộ, công chức. Giải quyết các chế độ, quyền lợi, đời sống vật chất, tinh thần cho nhà giáo, cán bộ, công chức, cho người học. Việc thực hiện, nâng bậc lương, thuyên chuyển, khen thưởng, kỷ luật.

+ Các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính của nhà trường. Những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất; Công khai các khoản đóng góp của người học, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu, chi, quyết toán theo quy định hiện hành

+ Chất lượng, số lượng đội ngũ CBGV, NV và phân công lao động của nhà trường;

+ Chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch hoạt động của nhà trường từng giai đoạn, từng năm học cụ thể;

+ Chất lượng giáo dục thực tế và mục tiêu của nhà trường;

- *Dân bàn*: theo đúng chức trách nhiệm vụ của mình, các thành viên liên quan đến nhà trường được tham gia bàn bạc, trao đổi, thỏa thuận, thống nhất ý kiến (thậm chí có thể hiến kế) đối với từng nhiệm vụ cụ thể, từng hoạt động của nhà trường để quá trình triển khai các hoạt động phát huy được trí tuệ tập thể, tạo được sự đồng thuận đem lại hiệu quả cao. Do vậy, dân chủ phải đi đôi với kỉ cương, kỉ luật, thiểu số phục tùng đa số, tránh tư tưởng bè phái, cục bộ thiếu tính xây dựng khi bàn bạc.

- *Dân làm*: Phân công lao động hợp lý, phù hợp với năng lực sở trường của các thành viên, không chồng chéo... Các hoạt động của nhà trường cần có sự tham gia trực tiếp của các tổ chức đoàn thể, các tổ nhóm chuyên môn, các thành viên tham gia trực tiếp để đảm bảo sự giám sát, hỗ trợ nhau cho hiệu quả.

- *Dân kiểm tra*: Là quá trình giám sát mọi hoạt động của nhà trường để kịp thời tác động, điều chỉnh, góp ý cho các hoạt động diễn ra đúng quy định đạt hiệu quả cao. Việc kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, lẫn nhau giữa người quản lí và người được quản lí, giữa các thành viên trong nhà trường theo đúng quy định và dưới sự phân công của lãnh đạo nhà trường. (đó là Hội đồng trường, Ban kiểm tra nội bộ, ban thanh tra nhân dân, đại diện các đoàn thể, các thành viên trong nhà trường...)

Điều 2: Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của Hội đồng Trường, các Tổ chuyên môn, của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên CS HCM, Ban đại diện CMHS nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm, dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường.

3. Không được có hành vi lợi dụng dân chủ cũng như xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

Điều 3. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong tất cả các hoạt động của trường Mầm non Hoa Mai. Những vấn đề cụ thể hoá của quy chế thực hiện dân chủ sẽ được thể hiện ở quy định chức năng nhiệm vụ và quy chế làm việc của nhà trường.

Chương II

MỤC I: TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 4:: Hiệu trưởng có trách nhiệm

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ Trường Mầm non, Hiệu trưởng có trách nhiệm tương ứng như sau:

1. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

2. Quản lý điều hành mọi hoạt động của trường, chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cấp trên đối với toàn bộ hoạt động của nhà trường về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của CBVC thuộc quyền theo quy định của pháp luật.

3. Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng: hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó

4. Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

5. Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng

6. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

7. Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

8. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của CBVC, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và có các biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước theo nội quy, qui chế, điều lệ của nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao của Hiệu trưởng. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Hiệu Trưởng thì phải thông báo cho CBVC, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường biết và báo cáo cho cấp trên.

9. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong nhà trường, phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động của nhà trường.

10. Thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của nhà nước; công khai các quyền lợi, chế độ chính sách và việc đánh giá định kỳ đối với Cán bộ, giáo viên, viên chức và học sinh.

11. Thực hiện chế độ hội họp theo đúng quy định:

- Hội đồng trường: Ít nhất 1 học kỳ/lần

- Hàng tuần họp giao ban giữa Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng;
- Hàng tháng họp giao ban Ban giám hiệu với bí thư chi bộ, các tổ trưởng, chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên để đánh giá kết quả việc thực hiện công tác tháng đã qua, lắng nghe ý kiến đóng góp và định ra những nhiệm vụ chủ yếu thực hiện trong tháng tới.

- Hàng tháng và cuối năm thực hiện đánh giá CBGVNV về việc thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch công tác và hoạt động chung của nhà trường, công khai kết quả đánh giá và lưu trữ trong hồ sơ cá nhân.

12. gương mẫu đi đầu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong nhà trường như: cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu diếm, bung bít, làm sai sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác.

13. Bảo vệ và giữ gìn uy tín của nhà trường.

14. Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn hoặc tổ văn phòng; trực tiếp tham gia các hoạt động giáo dục 02 giờ trong một tuần; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý; được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo và các chính sách ưu đãi theo quy định

15. Phối hợp với tổ chức công đoàn trong nhà trường tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức mỗi năm một lần theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

16. Thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục (Theo Điều 12, Nghị định 24/2021/NĐ-CP).

17. Thực hiện đối thoại tại cơ sở giáo dục theo Điều 17- Thông tư 11/2020/TT-BGD&ĐT

* Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, CMHS với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

* Nội dung đối thoại tại trường:

- a) Về tình hình phát triển chung của nhà trường.
- b) Việc thực hiện các chế độ chính sách, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế và các cam kết, thỏa thuận khác tại đơn vị.

- c) Điều kiện làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- d) Những yêu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và BCH công đoàn cơ sở đối với người sử dụng lao động và ngược lại (Người sử dụng lao động yêu cầu đối với người lao động).

e) Các nội dung khác mà hai bên quan tâm.

* Thời gian đối thoại

Đối thoại định kỳ tại trường do hiệu trưởng chủ trì, phối hợp với BCH công đoàn tổ chức năm/1 lần để trao đổi, thảo luận các nội dung tại mục 2 điều này vào tháng 12 hàng năm

* Địa điểm, các điều kiện vật chất khác bảo đảm cho việc đối thoại

a) Hiệu trưởng có nghĩa vụ bố trí địa điểm, thời gian và các điều kiện vật chất cần thiết khác bảo đảm cho đối thoại.

b) Ban chấp hành công đoàn có trách nhiệm tổ chức bầu các thành viên đại diện cho giáo viên, nhân viên, người lao động tham gia đối thoại, đồng thời phối hợp với hiệu trưởng tổ chức thực hiện đối thoại định kỳ tại đơn vị.

* Số lượng, thành phần thành viên tham gia đối thoại

a) Mỗi bên tham gia đối thoại quyết định thành viên đại diện của mình tham gia đối thoại, số lượng đại diện cho mỗi bên có ít nhất 03 người.

b) Thành phần tham gia đối thoại gồm:

- Hiệu trưởng hoặc người được hiệu trưởng ủy quyền hợp pháp và các thành viên đại diện cho hiệu trưởng.

- Ban chấp hành công đoàn và các thành viên đại diện cho bên tập thể người lao động do hội nghị bầu.

- Đại diện CBGVNV (được tập thể CBGVNV của trường bầu chọn) tham gia đối thoại phải nắm những khó khăn, kiến nghị của đội ngũ để phản ánh đến hiệu trưởng; phải am hiểu các chính sách, quyền lợi của đội ngũ, truyền đạt lại nội dung đã đối thoại.

* Quy trình đối thoại định kỳ

a) Chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm và thành phần tham gia đối thoại:

- Hiệu trưởng và chủ tịch công đoàn tổng hợp nội dung và gửi nội dung yêu cầu đối thoại cho bên đối thoại.

- Trong thời gian 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nội dung yêu cầu đối thoại, hiệu trưởng và chủ tịch công đoàn thống nhất nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần tham gia đối thoại định kỳ.

- Trong thời hạn 3 ngày kể từ ngày 2 bên thống nhất nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần tham gia đối thoại định kỳ tại đơn vị, hiệu trưởng ra quyết định hoặc văn bản tổ chức đối thoại gửi đến chủ tịch công đoàn và các thành viên tham gia đối thoại ít nhất 5 ngày làm việc trước ngày tổ chức đối thoại.

- Hiệu trưởng và chủ tịch công đoàn phân công các thành viên tham gia đối thoại của mỗi bên chuẩn bị nội dung, số liệu, tài liệu liên quan cho đối thoại.

b) Tổ chức đối thoại

- Đối thoại định kỳ được tổ chức tại phòng Hội đồng Trường MN Hoa Mai, trường hợp hiệu trưởng thay đổi địa điểm và thời gian đối thoại thì phải thông báo cho chủ tịch công đoàn và các thành viên nhóm đối thoại định kỳ biết trước ít nhất 1 ngày làm việc trước ngày tổ chức đối thoại.

- Đối thoại định kỳ chỉ được tiến hành với sự có mặt ít nhất 2/3 số thành viên đại diện cho mỗi bên, trường hợp cuộc đối thoại không đủ 2/3 số thành viên đại diện cho mỗi bên, hiệu trưởng quyết định hoãn lại cuộc đối thoại (thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc đối thoại bị hoãn).

- Trong quá trình đối thoại, các thành viên tham gia đối thoại có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu, tư liệu, trao đổi, thảo luận dân chủ các nội dung đối thoại.

c) Kết thúc đối thoại:

- Hiệu trưởng và chủ tịch công đoàn lập biên bản cuộc đối thoại. Biên bản cuộc đối thoại ghi rõ những nội dung đã thống nhất và các biện pháp tổ chức thực hiện; những nội dung chưa thống nhất và thời gian tiến hành đối thoại những nội dung chưa thống nhất hoặc mỗi bên tiến hành giải quyết thủ tục theo quy định của pháp luật lao động. Đại diện của 2 bên ký tên, đóng dấu xác nhận nội dung biên bản. Biên bản cuộc đối thoại định kỳ tại nơi làm việc được thành lập 3 bản có giá trị như nhau, mỗi bên tham gia đối thoại giữ 01 bản, 01 bản còn lại lưu tại đơn vị.

- Hiệu trưởng có trách nhiệm niêm yết công khai biên bản cuộc đối thoại định kỳ tại đơn vị và trang thông tin điện tử của trường.

* Đối thoại khi một bên có yêu cầu

a) Trường hợp một bên có yêu cầu tổ chức đối thoại thì trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được nội dung yêu cầu đối thoại, hiệu trưởng có trách nhiệm chủ trì phối hợp với tổ chức đại diện tập thể lao động tại nhà trường tổ chức đối thoại.

b) Số lượng, thành phần tham gia đối thoại và trách nhiệm của các bên trong tổ chức đối thoại được thực hiện như đối thoại định kỳ.

Điều 5. Những việc Hiệu trưởng phải lấy ý kiến tham gia đóng góp xây dựng của các cá nhân, hoặc các tổ chức đoàn thể trong nhà trường trước khi quyết định:

Kế hoạch phát triển giáo dục của trường, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch thực hiện chương trình GDMN,

1. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ, nhân viên

2. Quy trình giải quyết công việc nội bộ, quy trình quản lý đào tạo, những vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức, bộ máy trong nhà trường.

3. Các biện pháp tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lễ lới làm việc, xây dựng nội quy, quy chế trong nhà trường (Quy chế dân chủ, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thi đua khen thưởng, quy chế phối kết hợp chính quyền và công đoàn)

4. Kế hoạch xây dựng CSVN của nhà trường, các hoạt động dịch vụ của nhà trường

5. Các biện pháp tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lễ lới làm việc.

6. Các báo cáo sơ kết học kỳ, tổng kết năm học .

7. Những vấn đề chưa có trong quy định này thì Hiệu trưởng sẽ áp dụng theo quy định hiện hành của nhà nước.

MỤC II

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ GIÁO, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 6 : Nhà giáo, công chức, viên chức nhà trường có trách nhiệm :

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện quyền và nghĩa vụ của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục và Điều lệ Trường mầm non; Nhà giáo, công chức, viên chức chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình;

2. Tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại điều 5 quy chế này;

3. Kiên quyết đấu tranh chống hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ kỷ cương nề nếp trong nhà trường;

Trong quá trình thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình; nhà giáo, công chức, viên chức phải phục tùng sự chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

4. Thực hiện đúng quy định trong pháp lệnh cán bộ viên chức, pháp lệnh chống tham nhũng; Pháp lệnh thực hành tiết kiệm;

5. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo, cán bộ, viên chức, tôn trọng đồng nghiệp và người học; bảo vệ uy tín của nhà trường;

6. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của nhà trường.

MỤC III

NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI ĐỂ CÁN BỘ VIÊN CHỨC BIẾT

Điều 7. Những việc nhà giáo, công chức, viên chức trong trường được biết, tham gia ý kiến, giám sát kiểm tra thông qua hình thức dân chủ trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường:

Có 11 việc người đứng đầu nhà trường phải công khai cho cán bộ, công chức, viên chức được biết:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.
2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của trường
3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của trường; tài sản, trang thiết bị của trường; kết quả kiểm toán.
4. Công khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng theo chuẩn Luật giáo dục 2019, Chuẩn nghề nghiệp và Chương trình giáo dục theo Thông tư mới
5. Công khai Kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, duy tu cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.
6. Công khai đánh giá, xếp loại viên chức hàng tháng, năm học.
7. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.
8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.
9. Các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.
10. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.
11. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Có 8 việc cán bộ, công chức, viên chức được tham gia ý kiến:

1. Những chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước đối với nhà giáo, cán bộ, công chức.
2. Những qui định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường.
3. Các khoản đóng góp của người học, kinh phí hoạt động của trường học bao gồm nguồn kinh phí ngân sách, các nguồn khác và quyết toán hàng năm.
4. Các vụ việc tiêu cực, khiếu nại, tố cáo trong trường đã được kết luận.
5. Giải quyết các chế độ, quyền lợi, đời sống vật chất, tinh thần cho giáo viên, công nhân viên, học sinh.
6. Việc thực hiện tuyển dụng, thi nâng ngạch, nâng lương, thuyên chuyển, điều động, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật.
7. Những vấn đề về tuyển sinh và thực hiện quy chế thi từng năm học.
8. Báo cáo sơ kết, tổng kết năm học, nhận xét đánh giá công chức, viên chức hàng năm.

Có 5 việc cán bộ, công chức, viên chức được quyền giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan, đơn vị.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

MỤC IV

NHỮNG VIỆC HỌC SINH ĐƯỢC THAM GIA

Điều 8: Những việc học sinh được tham gia:

1. Được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với điều kiện đi lại của trẻ và khả năng tiếp nhận của trường mầm non.
2. Được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ em.
3. Trẻ em khuyết tật được giáo dục hòa nhập và được hưởng chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật theo quy định.
4. Được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần; được chăm sóc, tôn trọng và đối xử bình đẳng; được bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng; được bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn tại trường mầm non.
5. Được tham gia các hoạt động phát huy khả năng của cá nhân.
6. Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.
7. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Nhiệm vụ của học sinh:

1. Lễ phép với ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo và người lớn; đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, em nhỏ.
2. Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục dành cho trẻ em phù hợp với khả năng, lứa tuổi.
3. Trang phục gọn gàng, phù hợp lứa tuổi, thuận tiện cho các hoạt động tại trường mầm non.
4. Giữ gìn vệ sinh cá nhân; tham gia giữ gìn vệ sinh trường, lớp tùy theo khả năng, góp phần bảo vệ môi trường.
5. Thực hiện các quy định của trường mầm non.

MỤC V

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ TRƯỜNG

Nhà trường có trách nhiệm chủ động phối hợp với gia đình và xã hội để thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

Điều 10. Trách nhiệm của nhà trường:

Hiệu trưởng thực hiện hoặc phân công cho cấp dưới thực hiện những việc sau đây:

1. Phổ biến ngay từ đầu năm học kế hoạch năm học và những nội dung liên quan đến trách nhiệm người giáo viên, cán bộ công nhân viên và học sinh trong nhà trường.
2. Thông báo công khai những quy định về tuyển sinh, nội quy, quy chế, chất lượng chăm sóc- nuôi dưỡng- giáo dục , tiêu chuẩn đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỷ luật.
3. Định kỳ ít nhất trong 1 năm học có 3 lần (đầu năm, giữa năm, cuối năm học) tổ chức Hội nghị các bậc cha mẹ của học sinh để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc cha mẹ, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình của học sinh, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.
4. Giáo viên là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ của lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của học sinh và bậc cha mẹ học sinh để phản ánh cho hiệu trưởng.
5. Kịp thời thông báo những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước với học sinh, giáo viên và cán bộ, công chức trong nhà trường.
6. Đặt hòm thư góp ý hoặc hình thức góp ý khác để cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.
7. Giải đáp các ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo luật định.

MỤC VI

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ PHẬN, TỔ CHỨC, ĐOÀN THỂ TRONG TRƯỜNG

Điều 11. Trách nhiệm của các bộ phận, tổ chức trong bộ máy quản lý của nhà trường

Người đứng đầu các tổ chức trong nhà trường: Bí thư chi bộ, Bí thư đoàn trường, Chủ tịch công đoàn trường, Trưởng ban thanh tra nhân dân. ... có trách nhiệm:

1. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.
2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ trong bàn bạc các chủ trương, các biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

3. Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết; Khi Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Điều 12. Trách nhiệm của cha mẹ học sinh và Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường

1. Ban đại diện CMHS trường có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các cha mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

- Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến học sinh.

- Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định.

- Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động xã hội hoá giáo dục ở địa phương.

2. Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm lớp hoặc thông qua Ban đại diện CMHS trường về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

Chương III

THỰC HIỆN CÔNG KHAI TRONG VIỆC XÂY DỰNG CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC NỘI BỘ

Điều 13. Hiệu trưởng nhà trường xây dựng ban hành thực hiện các quy trình giải quyết công việc nội bộ sau:

- Quy trình họp Hội đồng sư phạm
- Quy trình viết báo cáo
- Quy trình bầu tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng và các tổ phó chuyên môn
- Quy trình tuyển dụng lao động hợp đồng và tiếp nhận giáo viên;
- Quy trình tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường.
- Quy trình triển khai chuyên đề cấp trường
- Quy trình kiểm điểm- kỷ luật cán bộ công chức, viên chức, người lao động
- Quy trình giải quyết chế độ nghỉ việc riêng của CBGVNV, lao động hợp đồng

- Quy trình đăng ký thi đua hàng năm
- Quy trình xét công nhận lao động tiên tiến, lao động tốt đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động
- Quy trình đánh giá cán bộ viên chức, người lao động hàng tháng
- Quy trình nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng lương trước thời hạn
- Quy trình giải quyết chế độ thôi việc.
- Quy trình tiếp nhận học sinh chuyển đi – đến trường
- Quy trình kiểm tra nội bộ
- Quy trình thực hiện các khoản thu
- Quy trình phân công dạy chuyên giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng
- Quy trình giao nhận thực phẩm, lưu và hủy mẫu thức ăn tại bếp, các lớp

Nhà trường xây dựng Quy trình trong tháng 9 và ký ban hành thực hiện trong tháng 10

CHƯƠNG IV

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 14. Quan hệ của nhà trường với Phòng Giáo Dục & Đào Tạo

1. Phục tùng sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, thực hiện chế độ báo cáo tháng, báo cáo định kỳ (Sơ kết học kỳ, tổng kết năm học) và tất cả các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu của Phòng đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc;

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục để Phòng GD&ĐT xem xét giải quyết;

3. Phản ánh và đề nghị giải quyết những vấn đề chưa rõ trong việc quản lý chỉ đạo với Phòng Giáo dục & Đào tạo bằng văn bản hoặc thông qua đại diện; Trong khi ý kiến phản ánh lên Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục & Đào tạo.

Điều 15. Quan hệ của nhà trường đối với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm thực hiện sự chỉ đạo của Quận ủy, UBND Quận về công tác giáo dục trên địa bàn và đảm bảo mọi quan hệ chặt chẽ

với các cơ quan chính quyền địa phương, để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của học sinh.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tất cả các cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh, các bộ phận, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm tổ chức và thực hiện tốt nội dung Quy chế này.

Điều 17. Quy chế này được xem xét, sửa đổi bổ sung theo nghị quyết của hội nghị cán bộ công chức hàng năm.

Điều 18. Các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt quy chế này sẽ được khen thưởng, vi phạm sẽ bị xử lý theo qui định.

Điều 19. Hiệu trưởng có nhiệm vụ thực hiện và chỉ đạo thực hiện những qui định trong qui chế này phù hợp thực tế của nhà trường.